

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 31/12/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Quàng Văn Xôm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Màng Văn Nôm**.

2. Ông: **Hồ A Thái**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chức** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024 tại Nhà văn hoá xã Huổi Mí, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn K; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1983, tại huyện M, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Đào Văn P, con bà: Lù Thị C; Vợ bị cáo: Tòng Thị H (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/6/2018 bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 10/QĐ-XPVPHC. Ngày 28/9/2024, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tạm giữ từ ngày 28/9/2024, đến ngày 07/10/2024 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Đ đến nay, có mặt.

2. Vũ Ngọc M; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1970, tại huyện M, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Vũ Xuân M (đã chết), con bà: Vũ Thị Đ (đã chết); Vợ bị cáo: Hoàng Thị Thuý H (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Trước ngày 28/9/2024, bị cáo không vi phạm pháp luật chưa bị Tòa án xét xử về tội gì và cũng chưa bị Cơ Quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm hành chính lần nào. Ngày 28/9/2024, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tạm giữ từ ngày 28/9/2024, đến ngày 07/10/2024 tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Đ đến nay, có mặt.

*) Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn K: Bà Triệu Thị Hồng – Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Chị Lương Thị X - Sinh năm 1988, trú tại Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/9/2024, Đào Văn K gọi điện thoại rủ Vũ Ngọc M đi mua ma túy về sử dụng, M đồng ý. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27 VA-001.43 chở K đi đến khu vực tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ thì dừng xe, M đưa cho K 200.000 đồng để nhờ mua ma túy giúp, sau đó M đứng ở xe đợi còn K đi bộ đến khe suối thuộc tổ dân phố 2, thị trấn M tìm gặp người đàn ông tên M1 mà K đã quen trước đó để hỏi mua ma túy nhưng không gặp nên K quay lại chỗ M đợi và mượn xe mô tô của M đi xuống khu vực gần Trung tâm y tế huyện Mường Chà ngồi ở vỉa hè một lúc thì gặp người đàn ông tên M1, qua trao đổi K nhờ người này mua giúp 300.000 đồng Heroine (trong đó của Vũ Ngọc M 200.000 đồng và của K 100.000 đồng). Khi K đang đứng ở đường đợi thì có một người đàn ông không rõ lai lịch đi xe mô tô đến hỏi và xác nhận đúng là K thì người này ném xuống vỉa hè 01 gói được gói bằng giấy ăn màu trắng, K biết bên trong có ma túy mà người đàn ông tên M1 bảo người mang đến nên K nhặt, cầm trong tay và điều khiển xe quay lại chỗ Vũ Ngọc M đang đợi. K cùng Vũ Ngọc M mở gói giấy ăn kiểm tra bên trong có 02 gói Heroine, K đưa 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu bạc trắng cho Vũ Ngọc M, còn 01 gói Heroine còn lại được gói bằng mảnh giấy màu vàng trắng K cầm và cất giấu vào trong gấu áo bên trái đang mặc rồi ngồi sau xe mô tô do M điều khiển để đi về. Hồi 10 giờ 30 phút ngày 28/9/2024, khi đi đến khu vực bản N, xã N, huyện Mường Chà thì bị tổ công tác công an huyện Mường Chà phối hợp với công an xã N và xã M yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện 01 gói Heroine của M rơi từ trong túi áo của M đang mặc xuống dưới đường và 01 gói Heroine của K cất giấu trong gấu áo bên trái K đang mặc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Ngọc M và Đào Văn K, thu giữ 01 gói Heroine của Vũ Ngọc M có khối lượng 0,26 gam và của Đào Văn K 01 gói Heroine có khối lượng 0,36 gam và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ của các bị cáo:

Thu giữ bị cáo Đào Văn K: 0,36 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định hoàn lại 0,31 gam sau khi giám định ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyJ7 Prime bên trong có lắp 01 thẻ sim.

Thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc M: 0,26 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định hoàn lại 0,23 gam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s bên trong có lắp 01 thẻ sim ; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 27AV - 001.43, kèm 01 chìa khoá xe ; 01 đăng ký xe máy; 01 mảnh giấy màu vàng trắng, 01 mảnh giấy màu bạc trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 1543/ KL-KTHS ngày 04/10/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Đào Văn K có khối lượng 0,36 gam. Vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc M có khối lượng 0,26 gam. Tổng vật chứng thu giữ của Đào Văn K và Vũ Ngọc M là 0,62 gam. Chất bột nén màu trắng đục thu giữ của Đào Văn K và Vũ Ngọc M là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại cáo trạng số 65/CT-VKSMC ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Đào Văn K và Vũ Ngọc M ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn K và bị cáo Vũ Ngọc M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58/BLHS: Xử phạt bị cáo Đào Văn K từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58/BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc M từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 07 tháng tù;

Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 mảnh giấy màu vàng trắng, 01 mảnh giấy màu bạc trắng; 0,54 gam Heroine là vật không có giá trị sử dụng và Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s bên trong có lắp 01 thẻ sim; 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 27AV - 001.43, kèm 01 chìa khoá xe, 01 đăng ký xe là phương tiện, công cụ các bị cáo đã sử dụng để liên lạc, chở nhau đi mua ma túy.

- Trả lại cho Lường Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyJ7 Prime bên trong có lắp 01 thẻ sim.

- Về án phí: Bị cáo Đào Văn K là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Buộc bị cáo Vũ Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Theo lời khai của bị cáo K, nguồn gốc số Heroine bị thu giữ bị cáo khai mua của một người đàn ông tên M1 và sau đó có một người đàn ông khác giao ma túy cho K. Tuy nhiên K không biết họ tên cụ thể và địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Đào Văn K: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai. Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện Mường Chà về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, đồng thời cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo K không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Đào Văn K và Vũ Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 11 giờ, ngày 28/9/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ hồi 12 giờ 40 phút, ngày 28/9/2024; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 28/9/2024; Bản kết luận giám định số: 1543/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng số: 65/CT-VKSMC ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố cụ thể: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28/9/2024 tại khu vực bản N, xã N, huyện M, tỉnh Đ, tổ công tác Công an xã M phối hợp với Công an xã N huyện Mường Chà phát hiện bắt quả tang Đào Văn K và Vũ Ngọc M có hành vi cất giấu trái phép 0,62 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3]. Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo K và M là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Các bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của các bị cáo K và M đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó K giữ vai trò chủ động, tuy nhiên cả hai bị cáo đều là người thực hành tích cực. Vì vậy các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 0,62 gam Heroine bị thu giữ.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ truy tố bị cáo Đào Văn K và Vũ Ngọc M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

4]. Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo K phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, về điều luật áp dụng, các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, tình tiết giảm nhẹ, hình phạt bổ sung, án phí là có căn cứ HĐXX chấp nhận. Về hình phạt tù Hội đồng xem xét, căn cứ nhân thân, khối lượng ma túy, tính chất của vụ án áp dụng mức hình phạt cho phù hợp đối với bị cáo.

[5]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đào Văn K từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng ăn học hết lớp 9/12, sau đó bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình làm nông nghiệp ở tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ. Năm 2004 kết hôn với chị Tòng Thị Hà, đã ly hôn năm 2015. Ngày 28/9/2024, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Vũ Ngọc M từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng ăn học hết lớp 07/10, sau đó bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình, làm bảo vệ tại Trường tiểu học số 1 N, xã N, huyện M, tỉnh Đ. Năm 1992 xây dựng gia đình với chị Hoàng Thị Thuý H, đã ly hôn năm 2018. Ngày 28/9/2024, bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bộ đề của bị cáo Đào Văn K được Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Lai Châu tặng bằng khen, bố mẹ của bị cáo Vũ Ngọc M được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Đối với bị cáo K ngày 07/6/2018 đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 10/QĐ-XPVPHC, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học, tránh xa ma túy thể mà không những không tránh mà lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình ly tán, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của các bị cáo không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của các bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là cần thiết để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để các bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ thì áp dụng mức tối đa mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. Xét về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh của Cơ quan điều tra thể hiện các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[8]. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu vàng trắng; 01 (một) giấy màu bạc trắng ; 0,54 gam Heroine sau khi giám định hoàn lại mẫu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước đối với những tài sản là dụng cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo gồm:

- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đỏ, bên trong có lắp 01 thẻ sim.

- + 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YALIM loại SIRUS CR7, biển kiểm soát 27AV - 001.43, màu sơn đen, số khung: RL9BCBBL7PDA00773, số máy : HDA139FMBB100773, xe đã qua sử dụng, kèm 01 chìa khoá xe là phương tiện, công cụ các bị cáo đã sử dụng để liên lạc, chở nhau đi mua ma túy.

- + 01 (một) đăng ký xe máy số: 27000261, mang tên Vũ Ngọc M.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyJ7 Prime, màu trắng bạc, bên trong có lắp 01 thẻ sim, là của chị Lường Thị X việc bị

cáo K sử dụng điện thoại liên lạc trao đổi mua ma túy thì X không biết nên cần tuyên tra cho chị X.

[9]. Nguồn gốc ma túy mà bị cáo bị thu giữ bị cáo khai mua bị cáo khai mua của một người đàn ông tên M và sau đó có một người đàn ông khác giao ma túy cho K nhưng bị cáo không biết họ tên tuổi địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra xử lý theo quy định.

[10]. Về án phí: Bị cáo Đào Văn K là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin được miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Văn K.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn K và Vũ Ngọc M đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/9/2024.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc M 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/9/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu vàng trắng; 01 (một) giấy màu bạc trắng ; 0,54 gam Heroine sau khi giám định hoàn lại mẫu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu đỏ, bên trong có lắp 01 thẻ sim.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YALIM loại SIRUS CR7, biển kiểm soát 27AV - 001.43, màu sơn đen, số khung: RL9BCBBL7PDA00773, số máy :

HDA139FMBB100773, dung tích 49,6 cm³ xe đã qua sử dụng, kèm 01 chìa khoá xe, 01 (một) đăng ký xe máy số: 27000261, mang tên Vũ Ngọc M.

- Trả lại cho chị Lường Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GalaxyJ7 Prime, màu trắng bạc, bên trong có lắp 01 thẻ sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 28/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đ).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Văn K.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/12/2024). Chị X vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án quyết định liên quan đến mình trong thời hạn nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện MC;
- Bộ phận QLHSNV-CAHMC;
- UBND xã N thay thông báo;
- UBND TTMC thay thông báo;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; Hồ sơ THA; Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Xôm